

Số: /TTr-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v đề nghị ban hành Nghị quyết quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý

Kính gửi: Hội đồng Nhân dân thành phố Hà Nội.

Ngày 13/11/2024, Hội đồng nhân dân Thành phố có Thông báo số 61/TB-HĐND thông báo nội dung, thời gian và công tác chuẩn bị tổ chức kỳ họp thứ 20 (kỳ họp thường lệ cuối năm 2024) của HĐND Thành phố khoá XVI, nhiệm kỳ 2021-2026, theo đó, HĐND Thành phố dự kiến xem xét, thông qua: *Nghị quyết quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập trên địa bàn Thành phố.*

Ngày 22/11/2024, Thường trực HĐND Thành phố có Công văn số 250/HĐND- BVHXXH ngày 22/11/2024 về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết trình tại kỳ họp HĐND Thành phố, trong đó, Thường trực HĐND Thành phố có ý kiến: Chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý theo quy trình, thủ tục rút gọn.

Thực hiện các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản quy định hiện hành, UBND Thành phố báo cáo HĐND Thành phố về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám

bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý.

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15 ngày 19 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Bộ Y tế về việc quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.

Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Bộ Y tế ban hành Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh.

Căn cứ Công văn số 250/HĐND- BVHXXH ngày 22/11/2024 của Thường trực HĐND Thành phố về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết trình tại kỳ họp HĐND Thành phố;

- Báo cáo số 370a/BC-STP ngày 25/11/2024 của Sở Tư pháp về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán; giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý.

II. SỰ CẦN THIẾT, THẨM QUYỀN BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT THEO QUY TRÌNH, THỦ TỤC RÚT GỌN

1. Sự cần thiết phải ban hành Nghị quyết quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh

a) Quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009

- Tại Điều 88 Luật Khám bệnh, chữa bệnh quy định:

3. Bộ trưởng Bộ Tài chính phối hợp với Bộ trưởng Bộ Y tế quy định khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với người bệnh là người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước.

4. Căn cứ vào khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh quy định tại khoản 3 Điều này, Bộ trưởng Bộ Y tế quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Y tế và các bộ khác; Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cùng cấp.

Trên cơ sở đó, ngày 17/11/2023, Bộ Y tế ban hành Thông tư số 21/2023/TT-BYT quy định khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp và Thông tư số 22/2023/TT-BYT quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trong toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế trong một số trường hợp.

Như vậy, căn cứ quy định nêu trên, hiện nay: (1) đối với giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế: Các cơ sở y tế thu theo giá thống nhất do Bộ Y tế ban hành (*mức giá quy định tại Thông tư số 22/2023/TT-BYT*); (2) Đối với giá không thanh toán BHYT nhưng không phải là đối tượng khám chữa bệnh theo yêu cầu, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc Thành phố quản lý thực hiện thu theo quy định tại Nghị quyết của HĐND Thành phố (*Nghị quyết số 05/2024/NQ ngày 29/3/2024 của HĐND Thành phố*). Mức giá quy định tại Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND bằng mức giá tại Thông tư số 22/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 của Bộ Y tế.

b) Thực hiện theo quy định tại Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2024

- Tại Điều 110 quy định:

5. Bộ trưởng Bộ Y tế có trách nhiệm sau đây:

b) Quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không

thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Y tế và các Bộ khác.

6. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh quy định tại điểm b khoản 5 Điều này đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn quản lý thuộc phạm vi được phân quyền nhưng không được vượt quá giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tương ứng do Bộ trưởng Bộ Y tế quy định.

Đồng thời, ngày 17/10/2024, Bộ Y tế ban hành Thông tư số 21/2024/TT-BYT quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh. Theo đó, tại Điều 11 quy định: Thông tư số 21/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 và Thông tư số 22/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế hết hiệu lực từ ngày 01/01/2025.

Như vậy, căn cứ quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 và Thông tư số 21/2024/TT-BYT, HĐND Thành phố quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý. Vì vậy, việc HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh là cần thiết.

c) Thực hiện theo mức lương cơ sở mới từ 01/7/2024: 2.340.000 đồng/tháng

Như đã trình bày ở trên, hiện nay các cơ sở y tế công lập trên địa bàn Thành phố thực hiện thu giá dịch vụ y tế theo quy định tại Thông tư số 22/2023/TT-BYT (giá BHYT) và Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND (giá không BHYT). Mức giá tại 02 văn bản này bằng nhau và có mức lương cơ sở trong cơ cấu giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh là: 1.800.000 đồng/tháng.

Ngày 30/6/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 73/2024/NĐ-CP quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang. Theo đó, tại khoản 2 Điều 3 quy định: *Từ ngày 01 tháng 7 năm 2024, mức lương cơ sở là 2.340.000 đồng/tháng.* Như vậy, mức lương cơ sở từ 01/7/2024 là: 2.340.000 đồng/tháng, trong khi giá dịch vụ y tế khám bệnh, chữa bệnh vẫn kết cấu với mức lương cơ sở 1.800.000 đồng/tháng là chưa phù hợp thực tế, chưa đảm bảo nguồn tài chính cho các cơ sở y tế công lập thuộc phạm vi quản lý của Thành phố, đặc biệt là các bệnh viện được phân loại là đơn vị tự đảm bảo chi hoạt động thường xuyên. Vì vậy, việc quy định mức giá khám bệnh, chữa bệnh có kết cấu mức lương cơ sở là: 2.340.000 đồng là rất cần thiết, phù hợp thực tế triển khai theo quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ.

2. Thẩm quyền ban hành Nghị quyết

Ngày 09/01/2023, Quốc hội ban hành Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15, theo đó, tại Khoản 5, 6 Điều 110 quy định:

"5. Bộ trưởng Bộ Y tế có trách nhiệm sau đây:

a) Chủ trì phối hợp với Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh;

b) Quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Y tế và các Bộ khác."

"6. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh quy định tại điểm b khoản 5 Điều này đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn quản lý thuộc phạm vi được phân quyền nhưng không được vượt quá giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tương ứng do Bộ trưởng Bộ Y tế quy định."

Ngày 17/10/2024, Bộ Y tế ban hành Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17/10/2024 của Bộ Y tế quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, theo đó, tại khoản 3 Điều 9 quy định: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quy định tại khoản 6 Điều 110 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh và không được vượt giá cao nhất của dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tương ứng do Bộ trưởng Bộ Y tế quy định.

Ngày 29/10/2024, Sở Tư pháp Hà Nội có Công văn số 3710/STP-VBPQ góp ý hình thức văn bản ban hành Nghị quyết quy định về giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh. Theo đó, Sở Tư pháp có ý kiến *"giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do HĐND Thành phố quy định dưới hình thức là văn bản quy phạm pháp luật"*.

Theo các quy định nêu trên, việc HĐND Thành phố ban hành văn bản quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý là đúng thẩm quyền.

3. Việc xây dựng, ban hành Nghị quyết quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo trình tự, thủ tục rút gọn

- Tại khoản 44 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định sửa đổi, bổ sung Điều 146 - Các trường hợp xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn:

“3. Trường hợp cần sửa đổi ngay cho phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành; trường hợp cần ban hành văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện điều ước quốc tế có liên quan mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.”.

- Tại Điều 147 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật về thẩm quyền quyết định việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn: *"4. Thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh"*.

- Ngày 30/12/2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 96/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh. Theo đó, tại khoản 4 Điều 147 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP quy định: *“Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được tiếp tục thực hiện thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo các quy định đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc phê duyệt cho đến khi có quy định mới nhưng không muộn hơn ngày 31 tháng 12 năm 2024”*.

Như vậy, căn cứ các quy định nêu trên, **trước ngày 31/12/2024**, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên cả nước, trong đó có các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội phải được HĐND Thành phố quy định giá khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15, nếu không, các đơn vị sẽ không có cơ sở để thực hiện thu giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, sẽ không có nguồn tài chính đảm bảo hoạt động, chi trả tiền lương cho người lao động và khó khăn khi thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn được giao về chăm sóc sức khỏe cho người dân.

Do đó, để kịp thời ban hành Nghị quyết quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại kỳ họp cuối năm 2024 HĐND Thành phố, đảm bảo kịp thời trước ngày 31/12/2024 để các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện thu giá dịch vụ y tế, việc trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo trình tự, thủ tục rút gọn là cần thiết, kịp thời, phù hợp thực tế, đúng quy định pháp luật và đúng thẩm quyền.

III. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

- Thực hiện chỉ đạo của Bộ Y tế, thực hiện theo các văn bản quy định pháp luật hiện hành.

- Mức giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý phù hợp với tình hình thực tế phát sinh, phù hợp mức lương cơ sở hiện hành.

- Chính sách được ban hành là cơ sở, căn cứ để các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý thực hiện mức giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý.

2. Quan điểm ban hành

- Phù hợp với các văn bản pháp luật hiện hành.
- Phù hợp với yêu cầu thực tiễn phát sinh.
- Đảm bảo chính sách được thực hiện ổn định, không tác động xấu đến kinh tế, xã hội, không tăng thủ tục hành chính, không gây xáo trộn đời sống dân sinh.

IV. ĐỀ XUẤT NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý.

b) Các trường hợp thực hiện dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý.

3. Nội dung đề xuất

3.1. Đề xuất của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

3.1.1. Quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý. Danh mục, giá các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh:

- Giá dịch vụ khám bệnh, hội chẩn quy định tại Phụ lục I.

- Giá dịch vụ ngày giường bệnh quy định tại Phụ lục II.
- Giá dịch vụ kỹ thuật, xét nghiệm quy định tại Phụ lục III.
- Giá dịch vụ kỹ thuật thực hiện bằng phương pháp vô cảm gây tê chưa bao gồm chi phí thuốc và oxy sử dụng cho dịch vụ theo quy định tại Phụ lục IV. Chi phí thuốc và oxy thanh toán với cơ quan bảo hiểm xã hội và người bệnh theo thực tế sử dụng và kết quả mua sắm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

3.1.2. Về việc áp dụng giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh

- Tỷ lệ, điều kiện thanh toán bảo hiểm y tế thực hiện theo quy định hiện hành.
- Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chỉ được thực hiện thanh toán hoặc thu của người bệnh đối với các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đã được phê duyệt danh mục kỹ thuật.
- Đối với những trường hợp được ngân sách nhà nước thanh toán theo quy định thì thực hiện theo mức giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán nêu trên.
- Đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có những dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh được phê duyệt danh mục sau thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì được áp dụng bằng giá của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cùng cấp chuyên môn kỹ thuật khác đã được phê duyệt tại Nghị quyết này hoặc áp dụng bằng giá của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cùng cấp chuyên môn kỹ thuật khác đã được Bộ Y tế phê duyệt.

3.2. Thuyết minh cơ sở đề xuất

3.2.1. Căn cứ trên nguyên tắc xây dựng phương án giá của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh lập, cụ thể:

a) Danh mục dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh xây dựng giá: Danh mục dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh xây dựng theo quy định tại Thông tư số 23/2024/TT-BYT, được cấp có thẩm quyền phê duyệt và thuộc danh mục dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đã được Bộ Y tế ban hành giá cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế và các Bộ ngành.

b) Phương pháp định giá thực hiện theo quy định tại Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17/10/2024 của Bộ Y tế quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.

c) Chi phí cấu thành giá dịch vụ khám bệnh chữa bệnh theo quy định tại Khoản 6 Điều 110 Luật Khám bệnh, chữa bệnh và chủ trương của Chính phủ; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP, Thông tư số 21/2024/TT-BYT của Bộ Y tế và các Quyết định phê duyệt giá của Bộ Y tế cho các đơn vị trực thuộc Bộ bao gồm: *chi phí trực tiếp và tiền lương, tiền công, phụ cấp và các khoản đóng góp theo quy định chưa bao gồm quỹ tiền thưởng theo quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.*

d) Đảm bảo mức giá không được vượt quá giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tương ứng do Bộ trưởng Bộ Y tế quy định theo quy định tại Khoản 6 Điều 110 Luật Khám bệnh, chữa bệnh¹.

3.2.2. Căn cứ trên nội dung phương án giá do các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh lập, cụ thể:

a) Danh mục dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh xây dựng giá, bao gồm:

- Dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán.

- Dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu.

b) Phương pháp định giá các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh sử dụng để lập hồ sơ phương án giá

- Theo quy định tại khoản 1 Điều 110 Luật Khám bệnh, chữa bệnh, giá thành toàn bộ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh gồm các chi phí: (1) Chi phí nhân công (tiền lương, tiền công, phụ cấp,...); (2) Chi phí trực tiếp; (3) Chi phí quản lý; (4) Chi phí khấu hao tài sản cố định.

Hiện nay giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đang bao gồm 2/4 nhóm chi phí là: (1) Chi phí nhân công (tiền lương, tiền công, phụ cấp,...); (2) Chi phí trực tiếp. Theo Thông báo số 463/TB-VPCP ngày 10/10/2024 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Thành Long tại cuộc họp về việc xây dựng 02 Thông tư của Bộ Y tế và điều chỉnh giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước; của Bộ Y tế tại Báo cáo số 1300/BC-BYT ngày 11/10/2024 thì giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng; đồng thời, tại Công văn số 4167/BHXX-CSYT ngày 14/11/2024 của BHXX Việt Nam về việc thực hiện Thông tư số 21/2024/TT-BYT, BHXX Việt Nam đã khẳng định: Nguyên tắc đề xuất điều chỉnh mức giá dịch vụ KCB: *Giữ nguyên yếu tố chi phí trực tiếp và chi phí phụ cấp thường trực, phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật theo cơ cấu giá của các dịch vụ KCB BHYT quy định tại Thông tư số 22/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 của Bộ Y tế; Chi phí tiền lương kết cấu vào giá dịch vụ KCB được điều chỉnh theo mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng như quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ.*

Đồng thời, hiện nay, tại các Quyết định phê duyệt giá của Bộ Y tế cho các đơn vị trực thuộc Bộ² thời điểm tháng 11/2024 đều quy định rõ: *Mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bao gồm chi phí trực tiếp và tiền lương, tiền công, phụ cấp và các khoản đóng góp theo quy định, trong đó chi phí tiền lương theo mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng, chưa bao gồm quỹ tiền thưởng theo quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy*

¹ Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh quy định tại điểm b khoản 5 Điều này đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn quản lý thuộc phạm vi được phân quyền nhưng không được vượt quá giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tương ứng do Bộ trưởng Bộ Y tế quy định.

² Quyết định: số 3309/QĐ-BYT ngày 05/11/2024 của Bộ Y tế quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Bệnh viện C Đà Nẵng.

định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Do đó, các đơn vị xây dựng phương án giá, trong đó giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bao gồm: *chi phí trực tiếp, phụ cấp và chi phí tiền lương.*

- Theo quy định tại Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17/10/2024 của Bộ Y tế, có 02 phương pháp định giá: phương pháp so sánh và phương pháp chi phí. Sau khi rà soát, phân tích và trên cơ sở các dữ liệu, tài liệu thu thập được, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề xuất cụ thể như sau:

(1) Đối với dịch vụ khám bệnh thực hiện phương pháp chi phí quy định tại Thông tư số 21/2024/TT-BYT, cụ thể:

- Yếu tố chi phí trực tiếp và phụ cấp thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 6 Thông tư số 21/2024/TT-BYT: Ngày 21/5/2018, Bộ Y tế ban hành Quyết định số 3072/QĐ-BYT về việc ban hành tạm thời định mức kinh tế kỹ thuật làm cơ sở ban hành giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại Thông tư số 15/2018/TT-BYT ngày 30/5/2018 của Bộ Y tế về việc quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh BHYT giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc. Hiện nay, các chi phí trực tiếp và phụ cấp ban hành tại Thông tư số 15/2018/TT-BYT ngày 30/5/2018 chưa thay đổi (Các lần Bộ Y tế điều chỉnh giá tại Thông tư số 39/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018, số 13/2019/TT-BYT ngày 05/7/2019, số 21/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023, số 22/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 đều chỉ điều chỉnh theo các mức lương cơ sở mới, không thay đổi chi phí trực tiếp và phụ cấp). Do đó, yếu tố chi phí trực tiếp và phụ cấp tại phương án giá thực hiện so sánh với yếu tố chi phí trực tiếp, phụ cấp quy định tại Quyết định số 3072/QĐ-BYT ngày 21/5/2018 và Thông tư số 15/2018/TT-BYT ngày 30/5/2018 và đề xuất giữ nguyên (*Trong đó theo quy định tại Thông tư số 15/2018/TT-BYT, các yếu tố chi phí trong giá dịch vụ khám bệnh của phòng khám đa khoa, trạm y tế xã lấy bằng Bệnh viện Hạng IV do giá khám bệnh của 2 đơn vị này bằng nhau*).

- Yếu tố tiền lương: Điều chỉnh tiền lương theo mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng bằng cách: lấy chi phí tiền lương trong kết cấu giá của dịch vụ theo Thông tư số 15/2018/TT-BYT (mức giá theo mức lương cơ sở 1,15 triệu đồng) không làm tròn chia 1,15 triệu đồng rồi nhân với 2,34 triệu đồng.

Sau khi áp dụng phương pháp nêu trên mức giá dịch vụ khám bệnh bao gồm chi phí trực tiếp, phụ cấp và tiền lương theo mức lương 2,34 triệu đồng là cao hơn mức giá của Bộ Y tế ban hành cho các bệnh viện trực thuộc Bộ³ và các thông tin thu thập được do Bộ Y tế cung cấp trong quá trình xây dựng phương

³ như: Các Bệnh viện Hạng 1: Quyết định số 3329/QĐ-BYT ngày 06/11/2024 của Bộ Y tế về phê duyệt giá cho Bệnh viện 71 Trung ương, Quyết định số 3290/QĐ-BYT ngày 05/11/2024 của Bộ Y tế về phê duyệt giá cho Bệnh viện Thống Nhất, Quyết định số 3296/QĐ-BYT ngày 05/11/2024 của Bộ Y tế về việc phê duyệt giá cho Bệnh viện đa khoa Nông nghiệp mức giá 50.600 đồng; Hạng 2: Bệnh viện đa khoa Trung ương Huế - Cơ sở 2 theo QĐ số 3470/QĐ-BYT ngày 15/11/2024 mức giá 45.000 đồng.

án giá thì các mức giá của các dịch vụ khám bệnh thấp hơn mức giá theo tính toán nêu trên. Do đó, để đảm bảo giá của đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội không vượt giá dịch vụ tương ứng của Bộ Y tế đã ban hành theo quy định tại khoản 6 Điều 110 Luật Khám bệnh, chữa bệnh, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề xuất mức giá dịch vụ khám bệnh bằng các mức giá Bộ Y tế đã ban hành.

(2) Đối với dịch vụ ngày giường bệnh thực hiện theo phương pháp chi phí quy định tại Thông tư số 21/2024/TT-BYT, cụ thể:

- Yếu tố chi phí trực tiếp và phụ cấp thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 6 Thông tư số 21/2024/TT-BYT: Ngày 21/5/2018, Bộ Y tế ban hành Quyết định số 3072/QĐ-BYT về việc ban hành tạm thời định mức kinh tế kỹ thuật làm cơ sở ban hành giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại Thông tư số 15/2018/TT-BYT ngày 30/5/2018 của Bộ Y tế về việc quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh BHYT giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc. Hiện nay, các chi phí trực tiếp và phụ cấp ban hành tại Thông tư số 15/2018/TT-BYT ngày 30/5/2018 chưa thay đổi (Các lần Bộ Y tế điều chỉnh giá tại Thông tư số 39/2018/TT-BYT, số 13/2019/TT-BYT, số 21/2023/TT-BYT, số 22/2023/TT-BYT đều chỉ điều chỉnh theo các mức lương cơ sở mới, không thay đổi chi phí trực tiếp và phụ cấp). Do đó, yếu tố chi phí trực tiếp và phụ cấp tại phương án giá thực hiện so sánh với yếu tố chi phí trực tiếp, phụ cấp của các dịch vụ quy định tại Quyết định số 3072/QĐ-BYT ngày 21/5/2018 và Thông tư số 15/2018/TT-BYT ngày 30/5/2018 và đề xuất giữ nguyên (*Trong đó theo quy định tại Thông tư số 15/2018/TT-BYT, các yếu tố chi phí trong giá giường của phòng khám đa khoa, trạm y tế xã lấy bằng 50% của giường nội khoa loại 3 của Bệnh viện hạng IV*).

- Yếu tố tiền lương: Điều chỉnh tiền lương theo mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng bằng cách: lấy chi phí tiền lương trong kết cấu giá của dịch vụ theo Thông tư số 15/2018/TT-BYT (mức giá theo mức lương cơ sở 1,15 triệu đồng) không làm tròn chia 1,15 triệu đồng rồi nhân với 2,34 triệu đồng.

(3) Đối với dịch vụ kỹ thuật và xét nghiệm thực hiện phương pháp chi phí, cụ thể:

Ngày 30/5/2023, Bộ Y tế có công văn số 3286/BYT-KH-TC về việc xin ý kiến các đơn vị về việc điều chỉnh giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo mức lương cơ sở mới (mức 1,8 triệu đồng), trong đó, tại Công văn đã nêu số liệu cụ thể của 02 nhóm chi phí: (1) chi phí trực tiếp + phụ cấp phẫu thuật thủ thuật và (2) chi phí tiền lương theo mức lương cơ sở 1,8 triệu đồng. Trên cơ sở dữ liệu tại Công văn số 3286/BYT-KH-TC, Bộ Y tế đã ban hành Thông tư số 21/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 quy định khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước (*trong đó, Bộ Y tế quy định giá dịch vụ khám bệnh chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc các Bộ, cơ quan trung ương bằng mức tối thiểu trong khung*); Thông tư số 22/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y

tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên địa bàn toàn quốc (trong đó, đối với các trạm Y tế xã, thị trấn theo quy định tại Thông tư số 22/2023/TT-BYT và Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND, mức giá các dịch vụ này được áp dụng bằng 70% mức giá của các đơn vị khác). Căn cứ Thông tư số 21/2023/TT-BYT, HĐND thành phố Hà Nội đã ban hành Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND Thành phố Hà Nội quy định mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ BHYT của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý (trong đó, HĐND thành phố Hà Nội quy định bằng mức tối thiểu trong khung). Như vậy, hiện nay, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý thực hiện các mức giá theo Thông tư số 22/2023/TT-BYT, Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 và Quyết định số 7435/QĐ-BYT ngày 14/12/2018 ban hành danh mục các dịch vụ kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh được xếp tương đương về quy trình kỹ thuật và chi phí thực hiện. Với thông tin dữ liệu nêu trên, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề xuất:

- Yếu tố chi phí trực tiếp và phụ cấp thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 6 Thông tư số 21/2024/TT-BYT: thực hiện so sánh với yếu tố chi phí trực tiếp, phụ cấp của các dịch vụ quy định tại Thông tư số 22/2023/TT-BYT, Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND và Quyết định số 7435/QĐ-BYT và đề xuất giữ nguyên, không thay đổi.

- Yếu tố tiền lương: Điều chỉnh tiền lương theo mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng bằng cách: lấy chi phí tiền lương trong kết cấu giá của dịch vụ theo Thông tư số 22/2023/TT-BYT, Thông tư số 21/2023/TT-BYT, Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND, Quyết định số 7435/QĐ-BYT theo mức lương cơ sở 1,8 triệu đồng, không làm tròn chia 1,8 triệu đồng rồi nhân với 2,34 triệu đồng.

* Riêng đối với 01 Dịch vụ kỹ thuật: “*Mycobacterium tuberculosis định danh và kháng RMP Xpert*” khi thực hiện phương pháp chi phí nêu trên, mức giá bao gồm chi phí trực tiếp, phụ cấp và tiền lương theo mức lương 2,34 triệu đồng là 944.214 đồng. Tuy nhiên, mức giá đơn vị đề xuất là 720.500 đồng để đảm bảo không vượt mức giá dịch vụ tương ứng đã được Bộ Y tế ban hành cho Bệnh viện Phổi Trung ương theo Quyết định số 3295/QĐ-BYT ngày 05/11/2024.

*Riêng Đối với 01 dịch vụ theo dõi nhịp tim thai và con co tử cung bằng monitor sản khoa: Hiện nay, tất cả các đơn vị thuộc quản lý của thành phố Hà Nội đang thực hiện theo mức giá quy định tại Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND Thành phố với mức giá 55.000 đồng/1 lượt. Bên cạnh đó, Bộ Y tế ban hành giá của dịch vụ này cho các đơn vị trực thuộc Bộ là 55.000 đồng (bằng với mức giá các đơn vị trên địa bàn thành phố Hà Nội đang thực hiện tại Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND). Như vậy, để đảm bảo mức giá không vượt quá giá dịch vụ của Bộ Y tế theo quy định, đơn vị đề xuất mức giá dịch vụ kỹ thuật này bằng mức giá hiện nay đang thực hiện, không thực hiện điều chỉnh.

(4) Đối với dịch vụ Khám cấp giầy chứng thương, giám định y khoa (không kể xét nghiệm, X-quang); **Khám sức khỏe toàn diện lao động, lái xe, khám sức khỏe định kỳ** (không kể xét nghiệm, X-quang); **Khám sức khỏe toàn diện cho người đi xuất khẩu lao động** (không kể xét nghiệm, X-quang); **Hội chẩn để xác định ca bệnh khó** (chuyên gia/ca; Chỉ áp dụng đối với trường hợp mời chuyên gia đơn vị khác đến hội chẩn tại cơ sở khám, chữa bệnh):

Hiện nay, đối với các dịch vụ nêu trên tất cả các đơn vị thuộc quản lý của thành phố Hà Nội đang thực hiện theo mức giá quy định tại Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND Thành phố.

Bên cạnh đó, Bộ Y tế ban hành giá của dịch vụ này cho các đơn vị trực thuộc Bộ y tế bằng với mức giá các đơn vị trên địa bàn thành phố Hà Nội đang thực hiện tại Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND. Như vậy, để đảm bảo mức giá không vượt quá giá dịch vụ của Bộ Y tế theo quy định, đơn vị đề xuất mức giá dịch vụ này bằng với mức giá hiện nay đang thực hiện, không thực hiện điều chỉnh.

(5). Đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có những dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh được phê duyệt danh mục sau thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực: Để đảm bảo thực hiện tốt công tác khám bệnh, chữa bệnh cho người dân, đáp ứng kịp thời nhu cầu khám chữa bệnh của người dân, các cơ sở khám bệnh chữa bệnh đề xuất được áp dụng bằng giá của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cùng cấp chuyên môn kỹ thuật khác đã được phê duyệt tại Nghị quyết này hoặc áp dụng bằng giá của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cùng cấp chuyên môn kỹ thuật khác đã được Bộ Y tế phê duyệt.

(6). Trường hợp có sự thay đổi về giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do Bộ Y tế ban hành thấp hơn giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh được ban hành trong Nghị quyết này, các cơ sở cập nhật, áp dụng giá của Bộ Y tế trong thời gian chờ cấp thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các nội dung của Nghị quyết.

(7). Nghị quyết này ban hành sẽ thay thế mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND Thành phố về việc Quy định mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ Bảo hiểm y tế nhưng không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý. Mặt khác, tại điểm c khoản 2 điều 2 Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND Thành phố quy định hỗ trợ đối với công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ thành phố Hà Nội quy định mức hỗ trợ khám sức khỏe định kỳ cho đối tượng A bằng mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ Bảo hiểm y tế nhưng không phải là dịch vụ khám chữa bệnh theo yêu cầu tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý hiện hành. Do đó, khi Nghị quyết này ban hành sẽ sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 điều 2 Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024, cụ thể: Bằng mức giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý hiện hành.

(Có bảng tổng hợp danh mục và giá các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các đơn vị gửi kèm theo).

V. BỔ CỤC CỦA NGHỊ QUYẾT

Dự thảo Nghị quyết quy định mức giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý gồm **03 Điều**:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.

Điều 2. Mức giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý.

Điều 3. Tổ chức thực hiện.

VI. ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

- Sở Y tế, các cơ quan, đơn vị, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh triển khai, thực hiện ngay sau khi Nghị quyết có hiệu lực thi hành.

VII. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

1. Tác động về kinh tế

Mức giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý tạo sự thống nhất, bình đẳng của người dân khi tham gia khám bệnh, chữa bệnh; đồng thời tạo nguồn thu cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, tăng tính tự chủ cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

2. Tác động về xã hội

Nghị quyết quy định mức giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý được ban hành căn cứ các chỉ đạo của Trung ương, Thành phố, phù hợp với tình hình thực tế phát sinh.

3. Tác động về thủ tục hành chính

Việc triển khai thực hiện chính sách không làm phát sinh thủ tục hành chính.

VIII. THỜI GIAN DỰ KIẾN THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Nghị quyết dự kiến trình HĐND Thành phố vào kỳ họp thường lệ cuối năm 2024 của HĐND Thành phố khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026.

Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết nghị.

(Có dự thảo Nghị quyết quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán, giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý gửi kèm theo)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Văn phòng ĐDBQH&HĐND TP;
- Ban VH-XH HĐND Thành phố;
- Ban KT-NS HĐND Thành phố;
- Các Sở: Y tế, Tài chính, Tư pháp;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Phòng: KGVX, KTTH, TH;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Thu Hà